

TỪ TÂM LÒNG CỦA BÁC HỒ VỚI THƯƠNG BINH, LIỆT SĨ ĐẾN CÔNG TÁC ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA HÔM NAY

LÊ VIỆT BÌNH

Thấm nhuần sâu sắc đạo lý và truyền thống tốt đẹp của dân tộc, thực hiện lời dạy ân cần của Bác Hồ kính yêu: “Thương binh, bệnh binh, gia đình quân nhân, gia đình liệt sĩ là những người có công với Tổ quốc, với nhân dân. Cho nên bốn phận chúng ta là phải biết ơn, phải yêu thương và giúp đỡ họ”. Vì vậy, chính sách đối với thương binh, liệt sĩ là một trong những chính sách luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm và chú trọng. Chăm lo, biết ơn những người đã đổ máu xương vì nhân dân, vì Tổ quốc là đạo đức, là trách nhiệm của mỗi người dân Việt Nam. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người tiên phong trong việc quan tâm, chia sẻ trước những hy sinh, mất mát của các thương binh, liệt sĩ.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, chỉ sau một thời gian ngắn, đồng bào chiến sĩ Nam Bộ đã bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai. Trong những ngày đầu cuộc kháng chiến, nhiều đồng bào, chiến sĩ Nam Bộ đã chiến đấu quả cảm, hy sinh xương máu để bảo vệ thành quả của cách mạng. Biết những hy sinh mất mát là không thể tránh khỏi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề phải tổ chức công tác ghi nhớ công lao của những người hy sinh vì nước và chăm lo cho thương binh, gia đình liệt sĩ ngay từ khi thành lập Chính phủ. Ngày 7 tháng 11 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa từ Pháp về đã đến dự lễ “Mùa đông chiến sĩ” do Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam tổ chức tại Hà Nội, vận động đồng bào ở hậu phương đóng góp tiền của để may áo trấn thủ cho chiến sĩ, thương binh, bệnh binh. Tháng 1 năm 1947,

được tin con trai của bác sĩ Vũ Đình Tụng, một trí thức Công giáo yêu nước trong Trung đoàn vệ quốc quân Hà Nội vừa mới hy sinh khi đang làm nhiệm vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tự tay đánh máy một bức thư chia buồn sâu sắc: “...Thưa ngài, tôi được báo cáo rằng: Con giai ngài đã oanh liệt hy sinh vì Tổ quốc. Ngài biết rằng tôi không có gia đình, cũng không có con cái. Nước Việt Nam là gia đình của tôi. Tất cả thanh niên Việt Nam là con cháu của tôi. Mất một thanh niên thì hình như tôi đứt một đoạn ruột. Nhưng cháu và anh em thanh niên khác đã dùng máu hy sinh để giữ gìn đất nước. Thế là họ đã làm rạng rỡ dân tộc, vẻ vang cho giống nòi. Họ chết cho Tổ quốc sống mãi, vật chất họ mất, nhưng tinh thần họ luôn sống mãi với non sông Việt Nam... Đồng bào và Tổ quốc sẽ không bao giờ quên ơn họ...”. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của quân dân ta ngày càng ác liệt, nhiều người con ưu tú đã ngã xuống trên chiến trường hoặc hy sinh một phần thân thể. Tháng 6 năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ thị chọn một ngày trong năm làm “Ngày thương binh” để nhân dân ta có dịp tỏ lòng hiếu nghĩa, yêu mến thương binh, gia đình liệt sĩ và những người có công với đất nước. Thực hiện chỉ thị của Người, hội nghị trụ bị gồm đại biểu các cơ quan, các ngành ở Trung ương và tỉnh hợp ở xã Phú Minh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, bàn bạc, nhất trí, chọn ngày 27 tháng 7 là ngày “Thương binh toàn quốc” và được tổ chức ngay lần đầu trong năm 1947. Từ tháng 7 năm 1955, Đảng và Nhà nước ta quyết định đổi “Ngày thương binh toàn quốc” thành “Ngày Thương binh - Liệt sĩ” để ghi nhận những hy sinh lớn lao của đồng bào,



An táng hài cốt liệt sĩ tại nghĩa trang Ba Dốc, tỉnh Quảng Bình

Ảnh: **V.B**

chiến sĩ cả nước cho chiến thắng vẻ vang của toàn dân tộc. Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, theo Chỉ thị 223/CT-TW ngày 8 tháng 7 năm 1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ năm 1975, ngày 27 tháng 7 hằng năm chính thức trở thành “Ngày Thương binh - Liệt sĩ” của cả nước.

Để ngày Thương binh - Liệt sĩ thêm ý nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh có nhiều sáng kiến phát động các phong trào nhân dân giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ. Năm 1948, Người gửi thư cho các cháu nhi đồng phát động phong trào “Công tác Trần Quốc Toản” nhằm giúp đỡ các gia đình bộ đội, gia đình thương binh, liệt sĩ. Năm 1951, Người phát động phong trào “Đón thương binh về làng” để cấp ủy, chính quyền và nhân dân các làng xã giúp đỡ thương binh, động viên thương binh phấn đấu trở thành những người có ích cho xã hội. Khi lên phát biểu, Người nói: “Bác luôn muốn các cô, các chú mạnh khỏe. Thương binh tàn nhưng không phế”. Câu nói của Bác làm tất

cả mọi người sung sướng đến trào nước mắt. Tấm lòng của Bác đối với thương binh, liệt sĩ không chỉ thể hiện qua lời nói mà còn bằng những việc làm cụ thể. Bản thân Người xung phong gửi 1 chiếc áo lót lụa, 1 tháng lương, 1 bữa ăn của Người và của các nhân viên tại phủ Chủ tịch, tổng cộng được một nghìn một trăm hai mươi bảy đồng (1.127 đồng) để tặng thương binh. Người còn nhiều lần gửi tiền tiết kiệm, nhuận bút của mình ủng hộ thương binh, gia đình liệt sĩ và thường xuyên viết thư, báo, kịp thời biểu dương, cổ vũ những cá nhân, tập thể có thành tích giúp đỡ các thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với đất nước. Năm 1954, thủ đô Hà Nội giải phóng, trong ngày kỷ niệm thương binh, liệt sĩ tổ chức tại quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các đồng chí Trường Chinh, Tôn Đức Thắng, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp đã đến đặt vòng hoa trước đài liệt sĩ. Đêm giao thừa năm 1956, Bác Hồ đến thăm Trường thương binh hỏng mắt Hà Nội, Người đi bắt tay từng chiến

sĩ thương binh, hỏi han sức khỏe mọi người, chúc ban giám hiệu làm tốt công tác chăm sóc thương binh trong năm mới. Tình thương của Bác thật bao la, gần gũi, trên cương vị là người lãnh đạo cao nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, dù bận nhiều công việc nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với thương binh. Mùa hè, Bác Hồ không dùng quạt máy nhiều mà vẫn quen dùng quạt tay (quạt giấy, quạt lá cọ). Đôi khi trời oi ả, thấy Bác làm việc vàng trán lấm tấm mồ hôi, anh em phục vụ bảo nhau quạt cho Bác nhưng Bác bảo Bác tự lo được. Các đồng chí bên Bộ Ngoại giao công tác ở nước ngoài gửi biểu Bác chiếc máy điều hòa nhiệt độ. Lúc này ở nước ta chưa cơ quan nào có máy điều hòa nhiệt độ, cán bộ ở Phủ Chủ tịch cũng mới được nghe, nay mới mắt thấy. Ai cũng mừng, từ nay Bác không còn phe phẩy cái quạt nữa. Bác đi công tác một tuần mới về, các anh phục vụ quyết định lắp máy điều hòa vào phòng Bác, khi Bác về xin phép sau. Hôm Bác về, anh em phả phồng hơi chờ đợi ý kiến của Bác về máy điều hòa. Ban đầu, Bác thấy nhà mình có mùi lạ quá, mát dịu hẳn khác với ở bên ngoài. Anh em phục vụ xin lỗi Bác rồi trình bày lý do về máy điều hòa nhiệt độ. Không thấy Bác tỏ thái độ gì, anh em phục vụ nhìn nhau có vẻ yên tâm. Đến đầu giờ làm việc buổi chiều, Bác gọi anh Vũ Kỳ đến và ân cần bảo: “Chiếc máy điều hòa nhiệt độ tốt đây, các chú đem đến trại điều dưỡng thương binh. Hôm Bác đến thăm thấy thương binh ở nóng lắm”. Quan tâm đến cuộc sống tương lai, tiền đồ của những thương binh và gia đình liệt sĩ, với Chủ tịch Hồ Chí Minh, có thể nói luôn luôn thường trực trong ý thức của Người. Trước lúc đi xa, Bác không quên nhắc nhở lại các thế hệ cháu con Việt Nam: “Đối với những người đã dũng cảm hy sinh một phần xương máu của mình (cán bộ, binh sĩ, dân quân, du kích, thanh niên xung phong...), Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách giúp cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề

thích hợp đối với mỗi người để họ có thể dần dần tự lực cánh sinh... Đối với các liệt sĩ, mỗi địa phương (thành phố, làng, xã) cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi nhận sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta. Đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác xã nông nghiệp) phải giúp họ có công ăn việc làm thích hợp, quyết không để họ bị đói rét”.

Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh, công tác đền ơn đáp nghĩa đối với thương binh, liệt sĩ, người có công với đất nước đã được chúng ta thực hiện tốt. Kể từ Sắc lệnh số 20/SL do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký ban hành ngày 16 tháng 2 năm 1947 đặt “chế độ hưu bổng thương tật và tiền tuất tử sĩ” đến nay, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng đã được nghiên cứu xây dựng, ban hành tương đối toàn diện, đầy đủ và kịp thời, bảo đảm chất lượng. Việc xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi đối với người có công đạt được kết quả tích cực. Đến nay, toàn quốc đã xác nhận khoảng 9 triệu người có công, trong đó: Liệt sĩ gần 1,2 triệu người; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng trên 117.000 người; Thương binh và người hưởng chính sách như thương binh gần 600.000 người. Hiện cả nước có trên 1,4 triệu người có công và thân nhân đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Thời gian qua, trên cơ sở các văn bản quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng, tỉnh Quảng Bình đã tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật đối với người có công với nước và phát động phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”. Toàn tỉnh hiện có gần 150.000 đối tượng chính sách người có

với cách mạng (chiếm hơn 17% dân số) với trên 14.000 liệt sĩ, trên 100.000 người tham gia kháng chiến được tặng thưởng huân chương, huy chương, trên 1.000 cán bộ lão thành cách mạng và cán bộ tiền khởi nghĩa, trên 6.300 người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học, gần 20.000 thương bệnh binh, gần 2.000 người có công giúp đỡ cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy... Đặc biệt đến nay toàn tỉnh có hơn 1.200 bà mẹ đã được Đảng, Nhà nước phong tặng và truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” (hiện tại có 28 mẹ còn sống). Toàn tỉnh có 85 nghĩa trang liệt sĩ với trên 18.000 mộ liệt sĩ khắp cả nước đang yên nghỉ trên đất Quảng Bình; 65 nhà bia ghi tên liệt sĩ và 5 đài tưởng niệm liệt sĩ. Trong 10 năm qua (từ 2007 đến nay), bình quân hàng năm toàn tỉnh có gần 25.000 đối tượng được điều chỉnh trợ cấp, phụ cấp hàng tháng; thực hiện chế độ nghỉ dưỡng cho gần 10.000 đối tượng; giải quyết hơn 9.000 hồ sơ thờ cúng liệt sĩ; thực hiện ưu đãi trong giáo dục - đào tạo cho hơn 15.000 đối tượng là học sinh, sinh viên con của đối tượng người có công; giải quyết chế độ bảo hiểm y tế cho hơn 40.000 đối tượng mỗi năm và các chế độ với liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ, thương binh, bệnh binh và người có công... Các dịp Tết Nguyên đán, kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, các cấp, các ngành tổ chức thăm, tặng quà thân nhân liệt sĩ, gia đình người có công từ ngân sách Trung ương với hơn 28.000 suất hàng năm, tổng kinh phí gần 82 tỷ đồng... Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” trong 10 năm qua đã huy động trên 28 tỷ đồng, góp phần hỗ trợ xây mới và sửa chữa gần 1.000 căn nhà cho người có công và nhiều công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh. Hiện 100% Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống được các cơ quan đơn vị nhận chăm sóc phụng dưỡng đến suốt đời với mức từ 0,5-3 triệu đồng/tháng. Bên cạnh đó, nhiều tổ chức đoàn thể đã vận động đoàn viên, hội viên nhận chăm sóc thường xuyên các công trình ghi công liệt sĩ. Tỉnh Quảng Bình thực

hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở cho hơn 14.000 trường hợp đủ điều kiện được phê duyệt, trong đó đã hỗ trợ kinh phí cho gần 4.000 trường hợp. Ngày Thương binh - Liệt sĩ hằng năm đã trở thành ngày toàn dân tưởng nhớ, tri ân không chỉ một ngày, một lễ tưởng niệm mà bằng những việc làm thiết thực, thường xuyên để giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với nước trên quê hương “Hai giới”.

Những lời căn dặn cuối cùng của Bác đối với thương binh, liệt sĩ và gia đình họ là tình cảm sâu nặng, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta. Đó là thái độ sống đầy tính nhân văn không chỉ của một lãnh tụ mà còn của mỗi người dân Việt Nam. Đây là trách nhiệm, là nghĩa vụ của chúng ta đối với những người đã đổ máu xương vì độc lập tự do của Tổ quốc. Thực hiện lời dạy và tâm nguyện của Bác, 70 năm qua, hàng loạt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Chính phủ về chính sách xã hội, ưu đãi người có công với cách mạng đã được các cấp các ngành, các địa phương thực hiện khá đầy đủ và thực sự bảo đảm quyền lợi cho những người có công với nước. Trên cơ sở chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thương binh, liệt sĩ, người có công, thời gian tới, tỉnh Quảng Bình tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, sự điều hành của chính quyền các cấp, sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể trong triển khai thực hiện các văn bản pháp luật liên quan đến chính sách đối với người có công. Đặc biệt, đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” cùng với thực hiện tốt công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để góp phần cải thiện đời sống cho người có công và các gia đình chính sách. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công tiếp tục phát huy ý chí tự lực, tự cường trong hoàn cảnh mới để phát triển sản xuất và tham gia các hoạt động xã hội, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước ■